

### Ảnh sáng

## ECOLOBI S1P LOW TLS S1 PS

ECOLBIS1PT

**Giày an toàn ki#u hu#n luy#n viên r#ng rãi v#i ch#t li#u thân trên tái ch#**

ECOLOBI được làm từ thân giày tái chế và bảo vệ cả bàn chân của bạn cũng như môi trường. Giày bảo hộ nhẹ và không có kim loại này có mũi giày an toàn bằng composite và khả năng bảo vệ ESD. Đế ngoài bằng cao su có khả năng chống trượt đặc biệt và chịu được dầu, nhiên liệu, hóa chất và nhiệt độ khắc nghiệt.

|                            |                                                                     |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| Những vật liệu cao cấp hơn | sợi nhỏ, lưới tái chế                                               |
| lớp lót bên trong          | lưới tái chế                                                        |
| giường đỡ chân             | Đệm chân SJ Memory Foam                                             |
| để giữa                    | Dệt chống thủng                                                     |
| để ngoài                   | Phylon/cao su                                                       |
| Đứng đầu                   | tổng hợp                                                            |
| Loại                       | S1 PS / SR, chống tĩnh điện, FO, nhân sự                            |
| Phạm vi kích thước         | EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5<br>JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315 |
| trọng lượng thép           | 0.535 kg                                                            |
| tiêu chuẩn hóa             | ASTM F2413:2018<br>EN ISO 20345:2022                                |



KHA



BLK

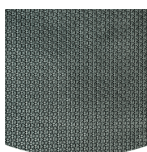


BLU



#### TLS (H# th#ng khóa xo#n)

Nhờ phần đóng TLS sáng tạo của Safety Jogger, bạn có thể mang và cởi giày an toàn của mình ngay lập tức. Bằng một tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn. Bằng cách này, hệ thống TLS của chúng tôi đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp thoải mái hơn và thúc đẩy hiệu suất.



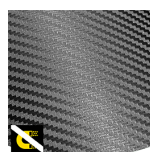
#### Đ# giày cao su

Đế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với nhiều lĩnh vực ứng dụng: khả năng chống cắt tuyệt vời, khả năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu, nhiên liệu và nhiều loại hóa chất.



#### B#c mũi composite

Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



#### Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



#### Ch#ng tr#n tr#t (SR)

Thay thế thuật ngữ đã sử dụng trước đây SRA+SRB=SRC. SR có nghĩa là phép thử trượt được thực hiện trên gạch bị dính xà phòng và dầu.



#### h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.

**Công nghiệp n:**  
Biên tập, lĩnh vực ô tô, hậu cần, Ngành công nghiệp

**Môi trường:**  
bề mặt không bằng phẳng, môi trường khô

**Các hướng dẫn bảo trì:**  
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

| Số miêu tả                 |                                                                | Đơn vị đo lường | Kết quả                           | EN ISO 20345 |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------|--------------|
| Nhúng vệt liêu cao cấp hần | Số nhúng, Loại tái chế                                         |                 |                                   |              |
|                            | Top: khả năng thấm hơi nước                                    | mg/cm/giờ       | 1.2                               | ? 0.8        |
|                            | Top: hệ số hơi nước                                            | mg/cm2          | 21                                | ? 15         |
| Lớp lót bên trong          | Loại tái chế                                                   |                 |                                   |              |
|                            | Lớp lót: thấm hơi nước                                         | mg/cm/giờ       | 34.59                             | ? 2          |
|                            | Lót: hệ số hơi nước                                            | mg/cm2          | 277                               | ? 20         |
| giếng chân                 | Đệm chân SJ Memory Foam                                        |                 |                                   |              |
|                            | Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)                     | chu kỳ          | Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles | 25600/12800  |
| đá ngoài                   | Philon/cao su                                                  |                 |                                   |              |
|                            | Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)                         | mm              | 119.4mm³(Density:1.3)             | ? 150        |
|                            | Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước  | ma sát          | 0.48                              | ? 0.31       |
|                            | Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước | ma sát          | 0.48                              | ? 0.36       |
|                            | Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước    | ma sát          | 0.36                              | ? 0.19       |
|                            | Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước    | ma sát          | 0.36                              | ? 0.22       |
|                            | Giá trị chống tĩnh điện                                        | megaohm         | 648                               | 0.1 - 1000   |
|                            | Giá trị ESD                                                    | megaohm         | 19.4                              | 0.1 - 100    |
| Đang đầu                   | Hấp thụ năng lượng của gót chân                                | J               | 25                                | ? 20         |
|                            | tổng hợp                                                       |                 |                                   |              |
|                            | Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)              | mm              | NA                                | N/A          |
|                            | Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)                    | mm              | NA                                | N/A          |
|                            | Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)              | mm              | 15.5                              | ? 14         |
|                            | Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)                    | mm              | 22.0                              | ? 14         |

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com